

Số: 227/2020/QĐST-HNGĐ

*Tp Hòa Bình, ngày 15 tháng 9 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 265/2020/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2020, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm: 1995.

Nơi ĐKKH: Tổ A, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Chỗ ở: Tổ B, phố N, xã T, TP H, tỉnh Hòa Bình.

2. Bị đơn: Anh **Bùi Hải N** - Sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Tổ A, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Bùi Hải N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Bùi Hải N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Bùi Nam A, sinh ngày 08/9/2018 và cháu Bùi Bảo N sinh ngày 27/10/2016. Sau khi ly hôn, chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Bùi Nam A đến khi trưởng thành, anh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Bùi Bảo N đến khi trưởng thành. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Bùi Hải N có quyền thăm nom con chung, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo luật định.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu T tự nguyện chịu 150.000Đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000Đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006948 ngày 30/7/2020; nay được đổi trừ, chị T được nhận lại 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Hòa Bình;
- VKSND Tp Hòa Bình;
- Chi cục THA DS Tp Hòa Bình;
- UBND thực hiện đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Quỳnh Anh**